

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 7 năm 2018

ĐIỂM THI PHẦN III
LỚP BỒI DƯỠNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN KHÓA 6, TẠI HUYỆN ĐẠI TỪ

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
1	Vũ Tuấn Anh	7.5	Bảy rưỡi	
2	Phạm Ngọc Ánh	7.5	Bảy rưỡi	
3	Trần Văn Ba	7.0	Bảy	
4	Trương Văn Bắc	7.0	Bảy	
5	Lục Văn Báo	7.5	Bảy rưỡi	
6	Phạm Nam Cao	7.0	Bảy	
7	Hà Thị Chang	7.5	Bảy rưỡi	
8	Vũ Ngọc Chiêu	8.0	Tám	
9	Bùi Văn Chinh	7.5	Bảy rưỡi	
10	Nguyễn Đức Chung	7.5	Bảy rưỡi	
11	Nguyễn Văn Công	7.0	Bảy	
12	Dương Công Cường	7.5	Bảy rưỡi	
13	Nguyễn Mạnh Cường	8.0	Tám	
14	Vũ Thị Dậu	7.5	Bảy rưỡi	
15	Đỗ Thị Kim Dung	7.0	Bảy	
16	Nguyễn Thị Dung	7.5	Bảy rưỡi	
17	Vũ Thị Dung	7.5	Bảy rưỡi	
18	La Thị Đào	7.5	Bảy rưỡi	
19	Trần Văn Đạt	8.0	Tám	
20	Trần Thị Phương Đông	8.0	Tám	
21	Hà Văn Đức	7.5	Bảy rưỡi	
22	Dương Thúy Giảng	8.0	Tám	
23	Dương Thị Thu Hà	7.5	Bảy rưỡi	



64

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
24	Dương Thị Thúy Hà	7.5	Bảy rưỡi	
25	Tổng Thị Hà	8.5	Tám rưỡi	
26	Dương Thị Hải	8.0	Tám	
27	Nguyễn Thị Hằng	8.0	Tám	
28	Nguyễn Kiều Hạnh	8.5	Tám rưỡi	
29	Dương Thị Thu Hiền	7.0	Bảy	
30	Lục Thị Minh Hiền	8.0	Tám	
31	Trương Văn Hiền	7.5	Bảy rưỡi	
32	Lê Thị Hiền	7.0	Bảy	
33	Ngô Thị Hoan	8.0	Tám	
34	Bàn Như Hoàng	7.0	Bảy	
35	Nguyễn Thị Hợi	8.0	Tám	
36	Lê Thị Thu Hồng	7.0	Bảy	
37	Nguyễn Văn Hồng	7.5	Bảy rưỡi	
38	Mai Thị Huệ	7.5	Bảy rưỡi	
39	Bàn Văn Hùng	7.5	Bảy rưỡi	
40	Đỗ Mạnh Hùng	7.5	Bảy rưỡi	
41	Lê Tuấn Hùng	7.0	Bảy	
42	Đỗ Thị Hương	8.0	Tám	
43	Nguyễn Thị Huệ Hương	8.0	Tám	
44	Nguyễn Thị Hương	7.5	Bảy rưỡi	
45	Trần Thị Thúy Hường	8.0	Tám	
46	Đào Văn Huy	7.5	Bảy rưỡi	
47	Trần Thị Huyền	8.5	Tám rưỡi	
48	Nguyễn Văn Khoa	7.0	Bảy	
49	Nguyễn Đình Khương	7.5	Bảy rưỡi	
50	Ma Văn Kỳ	8.0	Tám	
51	Vũ Ngọc Linh	7.5	Bảy rưỡi	
52	Nguyễn Thị Loan	7.0	Bảy	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
53	Trần Xuân Lộc	7.0	Bảy	
54	Nông Văn Lợi	7.5	Bảy rưỡi	
55	Nguyễn Thị Long	7.5	Bảy rưỡi	
56	Trần Thị Lý	7.5	Bảy rưỡi	
57	Nguyễn Thị Mai	7.5	Bảy rưỡi	
58	Vũ Thị Mến	7.5	Bảy rưỡi	
59	Hà Thị Lệ Mỹ	-	-	Vắng
60	Đào Thị Nga	8.0	Tám	
61	Lê Bảo Ngọc	7.5	Bảy rưỡi	
62	Lê Thị Hồng Nhung	8.0	Tám	
63	Lý Thị Oanh	7.5	Bảy rưỡi	
64	Nguyễn Thị Phương	7.5	Bảy rưỡi	
65	Mai Thị Phụng	7.5	Bảy rưỡi	
66	Trần Thị Phụng	7.5	Bảy rưỡi	
67	Lê Văn Quý	7.5	Bảy rưỡi	
68	Trần Thị Minh Sáng	6.5	Sáu rưỡi	
69	Hoàng Văn Sơn	7.0	Bảy	
70	Phùng Minh Thái	7.5	Bảy rưỡi	
71	Nguyễn Thị Thắm	7.5	Bảy rưỡi	
72	Trần Nhật Thăng	8.0	Tám	
73	Lâm Văn Thắng	8.5	Tám rưỡi	
74	Nông Văn Thanh	7.0	Bảy	
75	Đặng Phương Thảo	8.0	Tám	
76	Nguyễn Văn Thịnh	8.0	Tám	
77	Hoàng Đức Thịnh	8.0	Tám	
78	Vũ Thị Kim Thoa	7.5	Bảy rưỡi	
79	Phạm Thị Hồng Thơm	8.0	Tám	
80	Trần Thị Bích Thủy	7.5	Bảy rưỡi	
81	Nguyễn Thị Toàn	8.0	Tám	



Handwritten signature or mark at the bottom right corner of the page.

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
82	Trịnh Văn Toàn	7.5	Bảy rưỡi	
83	Trần Văn Trọng	7.5	Bảy rưỡi	
84	Vũ Thị Kim Trung	7.5	Bảy rưỡi	
85	Hoàng Thị Tú	7.5	Bảy rưỡi	
86	La Anh Tuấn	7.5	Bảy rưỡi	
87	Phạm Đình Tuyên	7.0	Bảy	
88	Trần Thị Tuyết	7.0	Bảy	
89	Hoàng Thị Vân	8.0	Tám	
90	Hoàng Quốc Việt	7.5	Bảy rưỡi	
91	Hoàng Văn Vinh	8.0	Tám	
92	Nguyễn Thị Yên	7.5	Bảy rưỡi	

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

KHOA NN&PL

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Phúc Ái



Nguyễn Thị Hồng Mây




Phạm Minh Chuyên